ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 150 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 03 tháng 6 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào thi đua "Lạng Sơn thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số"

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số"; Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Lạng Sơn thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(sau đây viết tắt là Phong trào thi đua)*, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo.

b) Tạo động lực đưa Lạng Sơn phát triển nhanh, bền vững, góp phần cùng cả nước đạt mục tiêu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước, định hướng đến năm 2045 trở thành địa phương phát triển hiện đại.

c) Phấn đấu cùng cả nước đạt và vượt các mục tiêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW)*, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện phong trào thi đua phải gắn với việc thực hiện nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, hướng tới thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra.

b) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở với nội dung và hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện để kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc

trong phong trào thi đua, nhất là trong hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua nâng cao nhận thức, tạo đột phá về đổi mới tư duy và chuyển đổi số các cấp, các ngành của tỉnh, trong đó: Tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số rõ nét trong phương thức lãnh đạo, quản lý; chuyển đổi mạnh mẽ mô hình hoạt động, điều hành từ phương thức truyền thống sang môi trường số dựa trên dữ liệu, đồng thời gắn công tác tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với việc thực hiện thắng lợi, hiệu quả các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

2. Thi đua phát triển hệ thống hạ tầng số và công nghệ: Ưu tiên phát triển, xây dựng hệ thống hạ tầng phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu bảo đảm nguyên tắc "hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí".

3. Thi đua phát triển chính quyền số, chuyển đổi số trong cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước ngày càng hiệu lực, hiệu quả: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể ở các cấp; phát triển chính quyền số, đẩy mạnh chuyển đổi số trong cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường năng lực quản lý nhà nước trên môi trường số từ cấp tỉnh đến cơ sở; xây dựng hệ thống kết nối, liên thông, vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh; chú trọng khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số (hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, dữ liệu chuyên ngành…); nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, doanh nghiệp số: Thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh song song với xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ, thu hút hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và start-up đổi mới sáng tạo. Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh; nâng cao vị thế các doanh nghiệp của tỉnh trong việc xây dựng tầm nhìn, chiến lược chuyển đổi số dài hạn, chủ động đổi mới mô hình quản trị và văn hóa doanh nghiệp theo hướng linh hoạt, sáng tạo.

5. Thi đua phát triển xã hội số: Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng, phát triển và trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh. Triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua "Bình dân học vụ số"[1], phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân, không để ai bị bỏ lại phía

[1] Kế hoạch số 230-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Công văn số 862/UBND-KGVX ngày 09/5/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số".

sau trong kỷ nguyên số. Đẩy mạnh bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho các tầng lớp Nhân dân (ưu tiên nông dân, người dân nông thôn, biên giới, đồng bào dân tộc thiểu số), chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để hình thành xã hội số. Tiếp tục nhân rộng và triển khai có hiệu quả mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng" và các mô hình phong trào thi đua "Bình dân học vụ số" tại các thôn, khu phố, khối phố trên địa bàn tỉnh.

6. Đẩy mạnh các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng, an toàn dữ liệu, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian số gắn với củng cố quốc phòng, an ninh truyền thống. Xây dựng môi trường số an toàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ mất an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

7. Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Tăng cường liên kết, trao đổi, hợp tác với các bộ, ngành Trung ương, các tập đoàn công nghệ và cơ quan, tổ chức quốc tế để tiếp nhận, chuyển giao, hợp tác, huy động nguồn lực cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ưu tiên hợp tác trong các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ nguồn như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn… nhằm tiếp thu tri thức mới, tận dụng hỗ trợ kỹ thuật và nguồn vốn cho các dự án chuyển đổi số của tỉnh.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các đơn vị, địa phương

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản liên quan, từ đó góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao cho cấp tỉnh tại Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

- Kịp thời ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công… để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các đơn vị, địa phương.

- Xây dựng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu của địa phương, của ngành, bảo đảm kết nối, liên thông, tích hợp và chia sẻ với dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin của các ngành, đơn vị liên quan. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trên nền tảng dữ liệu lớn trong các lĩnh vực trọng điểm của địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, đề ra các giải pháp, sáng kiến triển khai sâu rộng phong trào thi đua học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch của tỉnh đề ra; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Ban hành kế hoạch chuyển đổi số trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh với các nội dung cụ thể và sản phẩm cụ thể phục vụ nhiệm vụ công tác và hỗ trợ Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, văn hóa kinh doanh, xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản

phẩm và dịch vụ, gắn với chú trọng phát triển và trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, đề xuất sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Đối tượng khác: Chủ động, tích cực đề xuất, đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị quy định điều kiện, tiêu chuẩn và thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền, theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết, tổng kết

- Hình thức khen thưởng sơ kết:

+ Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Giấy khen.

- Hình thức khen thưởng tổng kết:

+ Huân chương Lao động;

+ Cờ Thi đua của Chính phủ;

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

+ Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Giấy khen.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc tại chương trình sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ (đối với khen thưởng cấp nhà nước), của Sở Nội vụ (đối với khen thưởng cấp tỉnh).

IV. THỜI GIAN THI ĐUA

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027)

Các đơn vị, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong quý II năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, địa phương

- Căn cứ Kế hoạch này và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ để tổ chức phát động phong trào thi đua tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hàng năm, gắn với các phong trào thi đua khác của các đơn vị, địa phương.

- Định kỳ 6 tháng và hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua (lồng ghép trong báo cáo công tác thi đua khen thưởng) gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Riêng báo cáo sơ kết giai đoạn 1 gửi trước ngày 30/11/2027; báo cáo tổng kết phong trào gửi trước ngày 30/11/2030 để phục vụ tổng kết cấp tỉnh và Trung ương.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong tổ chức phong trào thi đua. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng tích cực phong trào thi đua "Lạng Sơn thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số", vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số. Tổ chức các hoạt động, cuộc thi, hội thi về ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, chuyển đổi số; phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong phong trào để tuyên dương, nhân rộng.

3. Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

4. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện

Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng bộ chỉ số đánh giá về Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số của các đơn vị, địa phương; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ để làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Tổng hợp hồ sơ, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào.

6. Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch: chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Đài phát thanh Truyền hình Lạng Sơn trên cơ sở định hướng của Trung ương, của tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa phong trào thi đua; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự về chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trên Báo và Đài Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở.

7. Sở Nội vụ: hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

UBND tỉnh Lạng Sơn yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Hội đồng TĐKTTW;
- Ban TĐKT TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Các đơn vị tham gia cụm thi đua của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, đơn vị;
- Lưu: VT, NC(LTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên